

Bản án số: 100/2022/HS-PT

Ngày: 26-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hải Bằng.

*Các thẩm phán:* Bà Vũ Thị Yến và ông Nguyễn Văn Lâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Công – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:**  
Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2022/TLPT-HS ngày 12/9/2022. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HS-ST ngày 17/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

**- Bị cáo có kháng cáo: Phạm Hữu T**, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn Xì, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Hữu V và bà Lê Thị N; Có vợ Nguyễn Quỳnh T2 và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/4/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Anh Nguyễn Ngọc T3, sinh năm 1998; Trú tại: Thôn V, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương, vắng mặt tại phiên tòa.

Bản án không bị kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19/01/2022, tại quán Karaoke R ở thôn K, xã Đ, huyện N, lợi dụng việc xô xát giữa Lê Đức A, Phí Đăng L1, Lê Văn L2, Phạm Hữu T với anh Nguyễn Ngọc T3, khi phát hiện trên cổ anh Nguyễn Ngọc T3 có đeo sợi dây chuyền, Phạm Hữu T đã đánh, đâm vào mặt, đầu rồi túm cổ áo cùng sợi dây chuyền của anh T3. Khi anh D can ngăn, giật tay bị cáo khỏi cổ anh

T3 thì bị cáo túm theo sợi dây chuyền rồi lợi dụng lúc mọi người không để ý vơ gọn sợi dây chuyền đứt vào túi quần bên trái của mình. Khi T3 phát hiện dây chuyền bị mất đã hô cướp, nhờ mọi người đi tìm hộ, do sợ hành vi của mình bị phát hiện T đi lùi về phía tường cổng quán R, lưng hướng về quán, dùng tay trái lấy dây chuyền trong túi quần ra rồi thả xuống mặt đường phía sau lưng rồi đi về nhà. Còn anh T3 cùng với ông Đoàn Văn H đi tìm dây chuyền, ông Hương phát hiện dây chuyền của T3 đang ở hiện trường.

Kết luận về việc định giá tài sản số 01/ KLGD ngày 01/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ninh Giang: Giá trị của 01 sợi dây chuyền bằng kim loại là hợp kim của vàng, bạc, đồng, kẽm có khối lượng 33,6964 gam, tại thời điểm ngày 19/01/2022 có giá là 9.775.000 đồng; Giá trị của 01 bộ phận bằng kim loại (bọc một vật dạng móng vuốt hình bán nguyệt), là hợp kim của Vàng, Bạc, Đồng và Kẽm có khối lượng 8,6360 gam, tại thời điểm ngày 19/01/2022 có giá là 1.906.000 đồng. Tổng giá trị của các tài sản trên là **11.681.000 đồng** (*Mười một triệu sáu trăm tám mươi một nghìn đồng*).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HS-ST ngày 17/8/2022, Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang đã áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Hữu T 39 tháng tù về tội Cướp tài sản. Ngoài ra bản án còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo khác, vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 24/8/2022, bị cáo Phạm Hữu T kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo vì thấy bản án sơ thẩm xử bị cáo nặng; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vợ bỏ nhà đi, là lao động duy nhất trong gia đình, bố bị cáo ốm nặng; bị cáo phạm tội do thiếu hiểu biết và đã rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

[1] Bị cáo T có quyền kháng cáo, kháng cáo trong thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xem xét lại bản án sơ thẩm theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên có căn

cứ xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh:

Mặc dù trong quá trình điều tra bị cáo có những lời khai khác nhau về thời điểm phát hiện anh T3 có sợi dây chuyền; thời điểm nảy sinh ý định chiếm đoạt sợi dây chuyền. Tuy nhiên lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại biên bản hỏi cung bị can (BL số 136-137. có ghi âm, ghi hình), phù hợp với Bản tường trình ngày 03/6/2022 (BL 157); lời khai của bị hại Nguyễn Ngọc T3; lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: khoảng 15 giờ 20 phút ngày 19/01/2022, tại khu vực quán Karaoke R ở thôn K, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương, Khi có việc đánh nhau giữa anh Nguyễn Ngọc T3 với nhóm của Lê Đức A (gồm có Lê Đức A, Phí Đăng L1, Phạm Hữu T), Phạm Hữu T phát hiện anh Nguyễn Ngọc T3 đeo sợi dây chuyền ở cổ. Phạm Hữu T đã đánh, đâm vào mặt, đầu rồi túm cổ áo cùng sợi dây chuyền của anh T3. Khi anh D can ngăn, giật tay bị cáo khỏi cổ anh T3 thì bị cáo túm theo sợi dây chuyền rồi lợi dụng lúc mọi người không để ý vo gọn sợi dây chuyền đút vào túi quần bên trái của mình. Tài sản bị chiếm đoạt trị giá 11.681.000 đồng (*Mười một triệu sáu trăm tám mươi một nghìn đồng*).

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang xét xử Phạm Hữu T về tội "Cướp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự là có đúng.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo

Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo thực hiện; cân nhắc và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hữu T 39 tháng tù. Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới, tuy nhiên Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có tính chất cơ hội; tính chất vũ lực để chiếm đoạt tài sản không quyết liệt, ngay sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi đã thực hiện là sai trái nên đã lén lút để sợi dây chuyền chiếm đoạt lại hiện trường, đã chủ động khắc phục hậu quả của vụ án; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện rõ sự khoan hồng nhân đạo của pháp luật và phù hợp với nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên xét thấy cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù để đảm bảo sự trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo Phạm Hữu T kháng cáo được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Hữu T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HS-ST ngày 17/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với Phạm Hữu T:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Hữu T 36 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 08/4/2022.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Hữu T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án, ngày 26/9/2022./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Ninh Giang;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Cơ quan CSĐT, CQ THAHS Công an huyện Ninh Giang;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Sở TP tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV, CA tỉnh HD;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN, CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)  
Nguyễn Hải Bằng**